

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày 23-3-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đô, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh H; ĐKNK: Tổ L 2, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Cụm 1, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Phạm Hữu K; nơi cư trú: Tổ L 2, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thanh H trình bày:

Chị và anh Phạm Hữu K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 01 tháng 9 năm 2006. Sau khi kết hôn, chị và anh K về sống chung tại Tổ L 2, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, từ giữa năm 2010 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp dẫn đến thường

xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc. Nguyên nhân do quan điểm sống của hai người không hợp nhau, vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống. Mặc dù đã được gia đình, bạn bè động viên khuyên giải để vợ chồng giải quyết mâu thuẫn nhưng đều không có kết quả mà tình trạng ngày càng căng thẳng hơn. Đến nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh Phạm Hữu K không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án nhân dân quận Kiến An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Hữu K. Chị và anh Phạm Hữu K có 02 con chung là Phạm Hữu Quốc A, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2006 và Phạm Nguyễn Hà V, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2011. Từ khi chị và anh K ly thân, cháu Quốc A vẫn sống chung cùng anh K, cháu Hà V sống chung cùng với chị. Khi ly hôn, chị nhận nuôi con chung là Phạm Nguyễn Hà V, để anh K nuôi con chung là Phạm Hữu Quốc A đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Nguyễn Thanh H được ly hôn với anh Phạm Hữu K. Về con chung: Giao con chung là Phạm Hữu Quốc A cho anh Phạm Hữu K chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Phạm Nguyễn Hà V cho chị Nguyễn Thanh H chăm sóc nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung do chị H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, buộc chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Anh Phạm Hữu K là bị đơn, hiện cư trú tại Tổ L 2, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt anh Phạm Hữu K: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Phạm Hữu K không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Phạm Hữu K.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Hữu K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 01 tháng 9 năm 2006. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của chị Nguyễn Thanh H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thanh H trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thanh H xác định tình cảm giữa chị và anh K không còn, chị giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Phạm Hữu K. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Hữu K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh H là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thanh H và anh Phạm Hữu K có 02 con chung là Phạm Hữu Quốc A, sinh ngày 14/8/2006 và Phạm Nguyễn Hà V, sinh ngày 16/01/2011. Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Sau khi chị H, anh K sống ly thân, cháu Phạm Hữu Quốc A sống chung cùng với anh Phạm Hữu K, cháu Phạm Nguyễn Hà V sống chung cùng với mẹ là chị Nguyễn Thanh H. Để đảm bảo cho các cháu Phạm Hữu Quốc A và Phạm Nguyễn Hà V có điều kiện chăm sóc và phát triển một cách tốt nhất và cũng là theo nguyện vọng của các cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung là Phạm Hữu Quốc A cho anh Phạm Hữu K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao con chung là Phạm Nguyễn Hà V cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của các cháu là phù hợp pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thanh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thanh H được ly hôn anh Phạm Hữu K.

2. Về con chung: Giao con chung là Phạm Hữu Quốc A, sinh ngày 14/8/2006 cho anh Phạm Hữu K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung

Phạm Nguyễn Hà V, sinh ngày 16/01/2011 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thanh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015182 ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thanh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Phạm Hữu K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 01/9/2006);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông